

## KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

Cùng với Miền Nam, ngày 30/4/1975, tỉnh Sóc Trăng được hoàn toàn giải phóng, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Là một trong những trọng điểm đánh phá ác liệt của kẻ thù, trải qua 30 năm chiến tranh, Sóc Trăng bị tàn phá nặng nề. Ra khỏi cuộc chiến, Đảng bộ và nhân dân Sóc Trăng đã nhanh chóng bắt tay vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới. Nhờ Đảng bộ biết phát huy những mặt thuận lợi, khắc phục khó khăn, biết vận dụng tốt những chủ trương, nghị quyết của cấp trên vào tình hình thực tế địa phương và nhờ sự nỗ lực của các ngành, các cấp nên chỉ chưa đầy một năm tình hình an ninh, chính trị được ổn định, hậu quả chiến tranh được khắc phục cơ bản, nền kinh tế từng bước được khôi phục, đời sống nhân dân ngày một tốt hơn.

Từ tháng 3/1976 đến tháng 3/1992 là thời kỳ tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Cần Thơ và thành phố Cần Thơ hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang. Trong 16 năm này, Đảng bộ tỉnh Hậu Giang đã diễn ra 4 kỳ đại hội, mỗi kỳ đại hội là một giai đoạn tiến bộ, phát triển đi lên. Thời kỳ hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang có thể chia làm 2 giai đoạn:

- Từ tháng 3/1976 đến tháng 12/1986, Đảng bộ tỉnh lãnh đạo nhân dân xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện chung của cả nước có nhiều thuận lợi, đồng thời cũng gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc thực hiện cơ chế tập trung bao cấp. Tuy nhiên, Đảng bộ tỉnh có nhiều nỗ lực trong việc lãnh đạo nhân dân khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, đẩy mạnh sản xuất, từng bước cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu trên chiến trường biên giới Tây Nam và làm tốt nghĩa vụ quốc tế. Trên cơ sở đó từng bước xóa bỏ cơ chế tập trung bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, khơi dậy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, khắc phục tình trạng trì trệ trong sản xuất, nâng cao dân số, lương lương thực, giá trị tổng sản lượng công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, từng bước tháo gỡ khó khăn trong đời sống nhân dân. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự xã hội được ổn định. Những thành tích của tỉnh trong giai đoạn này có nhiều mặt đi vào căn cơ, bước đầu tạo được nhân tố mới, có những kinh nghiệm giúp cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

- Từ tháng 12/1986 đến tháng 3/1992, Đảng bộ tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện đường lối đổi mới, đặc biệt là đổi mới cơ chế quản lý kinh tế với cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI khởi xướng. Đảng bộ tỉnh đã quán triệt và vận dụng các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào tình hình thực tế của tỉnh, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp tích cực trong việc thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế, nhất là những biến động và sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Đảng bộ tỉnh vẫn vững vàng, nắm chắc nguyên tắc và chính sách đổi mới của Đảng, lãnh đạo nhân dân vượt qua những khó khăn thử thách, giải quyết có hiệu quả những vấn đề kinh tế - xã hội cấp bách. Tiềm năng và thế mạnh của tỉnh ngày càng được phát huy, phục vụ cho việc đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế. Đời sống của nhân dân được cải thiện khá rõ nét. An ninh trật tự được giữ vững, hệ thống chính trị được củng cố, kiên toàn.

Từ tháng 4/1992 đến cuối năm 2000, là thời kỳ tỉnh Sóc Trăng được tái lập và đi vào hoạt động gần 9 năm. Trong giai đoạn 1992 – 1996, Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng đã lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thử thách của một tỉnh vừa mới tái lập, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, cụ thể là thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lâm thời và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII. Trong giai đoạn này Đảng bộ tỉnh đặc biệt chú ý khai thác 2 thế mạnh của tỉnh là nông nghiệp và thủy sản, đầu tư tương xứng cho thủy lợi, đặc biệt là công trình xây dựng hệ thống đê sông biển nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, mở diện tích gieo trồng lúa và hoa màu, tạo điều kiện nuôi trồng thủy sản cả ở ba vùng nước mặn, lợ, ngọt. Từ sản phẩm nông nghiệp và thủy sản, phát triển công nghiệp chế biến, nâng cao chất lượng và giá trị hàng xuất khẩu, đi đôi với động viên vốn trong nước và nước ngoài để phát triển kinh tế tỉnh nhà. Nhờ có chủ trương, giải pháp đúng đắn mà nền kinh tế của tỉnh Sóc Trăng trong giai đoạn này tăng trưởng liên tục và ổn định ở mức cao, đời sống nhân dân được nâng lên rõ rệt. An ninh, trật tự xã hội được giữ vững.

Bước vào giai đoạn 1996 – 2000, Đảng bộ tỉnh tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế xã hội theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, trọng tâm là chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và cải biến cơ cấu kinh tế nông thôn. Thủy, hải sản tiếp tục được xem là ngành kinh tế mũi nhọn. Trên cơ sở đó tìm ra các khâu đột phá như: Thủy lợi, giao thông, điện, phát triển công nghiệp chế biến..., phục vụ tích cực cho quá trình chuyển dịch kinh tế của tỉnh tạo cho được những tiền đề cần thiết để công nghiệp hoá, hiện đại hoá tỉnh nhà. Thực hiện tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng và tạo ra chuyển biến tích cực về trật tự an toàn xã hội; kiện toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Tóm lại, chặng đường 25 năm cuối của thế kỷ XX (1975 – 2000), Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã phát huy truyền thống anh dũng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, vượt qua những khó khăn, thách thức khắc nghiệt của lịch sử và đã vươn lên giành những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp xây dựng quê hương sau chiến tranh, trong giai đoạn thực hiện cơ chế tập trung bao cấp, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, đặc biệt là giai đoạn 9 năm đầu sau khi tỉnh Sóc Trăng được tái lập. Từ đó tạo ra tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng vững tin bước vào thế kỷ XXI, bước vào thời kỳ phát triển mới.

Song song với những thành tựu to lớn, cơ bản trên, tỉnh Sóc Trăng vẫn còn những tồn tại, yếu kém như: Công tác xây dựng Đảng ở một số giai đoạn lịch sử chưa xứng tầm với nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý kinh tế của cán bộ còn hạn chế, nhất là trong thời kỳ thực hiện cơ chế tập trung bao cấp và giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới đất nước. Nền kinh tế phát triển không đều và chưa vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa diễn ra chậm. Chất lượng hoạt động của mô hình kinh tế tập thể chưa cao, chưa thật sự thu hút nhân dân tham gia. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế phát triển chậm...

Mặc dù còn những tồn tại, hạn chế, song nhìn một cách tổng thể những thành quả đạt được của tỉnh Sóc Trăng trong thời kỳ (1975 – 2000) là rất căn bản, to lớn. Từ thực

tiền của 25 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng đã đúc kết nên những kinh nghiệm quý báu:

**Một là:** Sự lãnh đạo của Đảng là một trong những nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Thường xuyên quan tâm xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong mọi giai đoạn.

Lịch sử 25 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ tỉnh luôn đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi mới, song cũng không ít những thách thức khó lường. Nhưng dù thế nào chăng nữa sớm muộn cũng khắc phục được những thách thức đề vưon lên. Một trong những kinh nghiệm xương máu của Đảng bộ tỉnh là thường xuyên xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, xem cán bộ là gốc của mọi công việc. Như vậy, bộ máy và con người đóng vai trò rất quan trọng. Trước hết phải xác định xây dựng Đảng là khâu then chốt, là nguyên nhân của mọi thắng lợi. Từ đó Đảng bộ tập trung và thường xuyên tiến hành công tác chính trị tư tưởng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh hiểu và hành động đúng theo tinh thần các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lại mọi tư tưởng cơ hội, kích động gây hận thù và chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo. Cùng với công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ tỉnh rất chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, đề bạt, luân chuyển đội ngũ cán bộ. Công tác phát triển đảng viên mới được chú trọng, số lượng và chất lượng đảng viên, cơ sở đảng ngày càng tăng về số, mạnh về chất. Nhờ thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nên từng bước hạn chế số đảng viên và cơ sở đảng vi phạm kỷ luật Đảng. Thực tiễn sinh động của 25 năm xây dựng và phát triển, không phải lúc nào cũng bằng phẳng, thênh thang, đầy hoa thơm, mật ngọt, mà có lúc Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà phải đối mặt với những khó khăn, thách thức tưởng chừng không vượt qua nổi. Và chính trong bối cảnh như vậy, một lần nữa đã chứng minh Đảng bộ tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, không bi quan, chán nản. Tìm trong khó khăn để thấy những thuận lợi, để từ đó động viên, khích lệ lẫn nhau, chung sức, chung lòng, từng bước khắc phục nguy cơ, khai thác thời cơ, lợi thế, tìm ra các chủ trương, giải pháp đúng đắn để đưa tỉnh nhà vưon lên hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao. Một biểu hiện sinh động minh chứng cho điều này đó là cơn bão số 5 năm 1997 đã làm thiệt hại nặng nề về người và vật chất, đã làm hạn chế sản xuất những tháng cuối năm và để lại hậu quả trong nhiều năm mới khắc phục được. Trong điều kiện cực kỳ khó khăn như vậy nhưng tỉnh đã tập trung chỉ đạo và tiến hành một loạt các biện pháp cấp bách như: Cứu trợ, trực vớt, sửa chữa, đóng mới tàu, khoan và giãn nợ vay, bồi trúc đê, làm cống... nhờ vậy chỉ trong một thời gian ngắn sản xuất đã được khôi phục, cuộc sống của người dân đi vào ổn định.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận, mặt trận được Đảng bộ tỉnh quan tâm theo hướng trọng tâm cho cơ sở, hoạt động của hệ thống dân vận – mặt trận ngày càng sâu sát cơ sở, đáp ứng được những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, thông qua đó động viên, cổ vũ mọi người chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, hăng hái thi đua lao động sản xuất và học tập, công tác, đóng góp ngày càng nhiều cho công cuộc xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày càng giàu đẹp

**Hai là:** Xác định đúng lợi thế, tiềm năng của tỉnh và chọn mở những khâu đột phá, mũi nhọn. Tổng kết thực tiễn, phát huy những nhân tố, mô hình mới có hiệu quả,

đưa ra những phương pháp và cách làm mới nhằm thúc đẩy mạnh sự phát triển và quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá tỉnh nhà.

Có thể khẳng định nền kinh tế của tỉnh Sóc Trăng trong 25 năm xây dựng và phát triển có sự phát triển với những cung bậc khác nhau. Có lúc tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, nhưng cũng có những giai đoạn do phải vật vả đối phó với tình hình diễn biến phức tạp của thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi nên tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại, dẫn đến sản xuất đình đốn, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Có lúc niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng có phần giảm sút. Cũng chính từ trong những khó khăn, thách thức đó mà Đảng bộ tỉnh càng trưởng thành hơn cả lý luận và thực tiễn trong quá trình lãnh, chỉ đạo.

Một trong những kinh nghiệm trong hành trình đi lên của Đảng bộ tỉnh đó là luôn suy nghĩ và cân nhắc để xác định đúng đắn lợi thế, tiềm năng của địa phương và chọn mở những khâu đột phá, mũi nhọn để từng bước đưa nền kinh tế của tỉnh nhà phát triển theo hướng ổn định, bền vững. Điều đó được thể hiện qua sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh qua từng thời gian. Từ việc nhận thức đúng đắn: Nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, Đảng bộ tỉnh đã tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ ở lĩnh vực này ngày càng đủ về số, mạnh về chất. Các cơ sở phục vụ cho nghiên cứu và phát triển sản xuất nông nghiệp ngày càng được đầu tư có trọng điểm hơn. Nhiều giống cây trồng, vật nuôi được đưa vào sản xuất, tạo ra được những thương hiệu mạnh trên thị trường trong và ngoài nước. Từ chỗ chỉ sản xuất một vụ lúa bắp/bên, đã sản xuất 2 - 3 vụ lúa/năm, có nơi sản xuất 2 vụ lúa, 1 vụ màu, hoặc 1 vụ lúa, 1 vụ tôm/năm. Từ chỗ chỉ nuôi tôm hoàn toàn lệ thuộc vào thiên nhiên đến quảng canh, quảng canh cải tiến và nuôi thâm canh theo hướng công nghiệp. Giá trị sản xuất nông nghiệp ngày càng kết tinh chất xám, mồ hôi, nước mắt của Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà.

Qua thực tiễn phong phú của sự phát triển về kinh tế, tỉnh luôn chủ động tổng kết thực tiễn, tìm ra những cách làm hay, những mô hình mới, từ đó nhân rộng thành các phong trào thi đua học tập và làm theo các gương điển hình, động viên cổ vũ mọi người hăng hái lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, góp phần xây dựng quê hương

**Ba là:** Phát huy sức mạnh tổng hợp, khơi dậy mọi nguồn lực của nhân dân và các phong trào của quần chúng, xây dựng ý chí tự lực tự cường là chính yếu, coi sự chi viện của trung ương và hỗ trợ từ bên ngoài là rất quan trọng; kiên quyết khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, luôn có tính thần cách mạng tiến công vượt qua khó khăn và không thoả mãn với thành tích đã đạt được.

Sau ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, cơ sở hạ tầng của Sóc Trăng bị phá hoại nghiêm trọng, các hoạt động kinh tế bị đình đốn, tình hình chính trị, an ninh trật tự xã hội rất phức tạp, với rất nhiều khó khăn, thử thách và những vấn đề cấp bách cần giải quyết để ổn định đời sống nhân dân, khắc phục các hậu quả do chiến tranh để lại.

Đúng là chiến tranh đã lùi về quá khứ, song hậu quả của nó để lại rất nặng nề. Cùng với quá trình khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ tỉnh đã chủ trương xây dựng chính quyền, đảm bảo an ninh trật tự, tập trung cho nhiệm vụ sản xuất, cứu đói, từng bước ổn định tình hình, ổn định đời sống nhân dân.

Sau chiến tranh nền kinh tế của tỉnh gần như kiệt quệ và cả nước cũng đang đứng trước những thách thức của sự nghèo đói. Do đó không có con đường nào khác là phải

phát huy ý chí tự lực, tự cường, kiên quyết khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, luôn có tinh thần cách mạng tiên công vượt qua khó khăn. Nhiều địa phương trong tỉnh bằng tinh thần tự lực, tự cường đã làm nên những kỳ tích làm nức lòng mong đợi của nhân dân. Bằng sự “thắt lưng, buộc bụng” mà nhân dân và chính quyền ở các địa phương thông qua con đường trao đổi hàng hóa hai chiều từ những sản vật của địa phương như tôm, cua, cá, lúa gạo... để hình thành nên những tuyến đường, cây cầu, đường điện, nghĩa trang, bệnh viện, trường học và nhiều công trình hữu ích khác.

Cùng với tinh thần tự lực, tự cường, Đảng bộ tỉnh lãnh đạo các ngành, các địa phương phải xuất phát từ tình hình thực tế của ngành, địa phương để nghiên cứu, lập các dự án có tính khả thi đề xuất với trung ương đầu tư những công trình, dự án có tính động lực thúc đẩy sự phát triển nhanh hơn của tỉnh nhà.

Từ kinh nghiệm của những năm tháng chiến tranh, cũng như trong thời bình, Đảng bộ tỉnh luôn bình tĩnh, sáng suốt, không bằng lòng, không thỏa mãn với những thành tích đã đạt được, mà từ trong thành tích để tìm ra sự vấp ngã, những khiếm khuyết hay những mặt còn hạn chế để định hướng con đường đi tới bớt chông gai hơn.

**Bốn là:** Quan tâm đúng mức khâu chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng bộ; tăng cường công tác kiểm tra và bám sát cơ sở, thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, tìm và nhân ra những mô hình, điển hình mới.

Trong thực tế, dù các chủ trương, nghị quyết đề ra có đúng đắn và sáng tạo đến đâu nhưng quá trình thực hiện không đến nơi đến chốn thì các chủ trương, nghị quyết đó cũng không thể đi vào cuộc sống. Vì vậy trong suốt 25 năm sau ngày giải phóng chẳng những quan tâm đến việc ban hành các chỉ thị, nghị quyết... mà song hành với quá trình đó là thường xuyên quan tâm đúng mức quá trình tổ chức triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết. Hầu hết các chỉ thị, nghị quyết khi triển khai có trên 90% đảng viên tham gia học tập. Khi trung ương có nghị quyết thì Tỉnh ủy có chủ trương hành động, kế hoạch để cụ thể hóa và vận dụng vào điều kiện thực tế của tỉnh. Khi Tỉnh ủy có nghị quyết thì Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các địa phương đều phải tiến hành xây dựng chương trình hành động, nhằm vận dụng một cách sáng tạo vào tình hình cụ thể của địa phương, của ngành mình. Nhờ vậy nhiều ngành, nhiều địa phương đã có nhiều cách làm sáng tạo, tạo ra bước đột phá để đi lên như các phong trào: Điện hóa hộ dân, xây dựng nông thôn mới, xã hội hóa các hoạt động văn hóa xã hội, khuyến học, khuyến tài, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có năng suất và giá trị cao, xóa đói giảm nghèo, làm từ thiện...

Trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, Đảng bộ tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát nhằm sớm phát hiện những cách làm hay, mô hình mới để nhân rộng, đồng thời nhắc nhở, uốn nắn những việc làm chưa sát với các chỉ thị, nghị quyết. Từ đó tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm phục vụ cho việc ban hành những chỉ thị, nghị quyết tiếp theo ngày càng sát hơi thở của cuộc sống, phản ánh đúng tâm tư nguyện vọng và những bức xúc của đảng bộ và nhân dân.

**Năm là:** Đảng bộ vững vàng trong việc lãnh đạo đảm bảo khối đoàn kết vững chắc 3 dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh sống hoà thân trong ngôi nhà chung, tạo thành sức mạnh to lớn thúc đẩy sự nghiệp cách mạng tỉnh nhà phát triển.

Sóc Trăng là tỉnh đa dân tộc, nhưng chủ yếu là Kinh, Khmer, Hoa. Vấn đề lợi dụng dân tộc để kích động, khoét sâu mâu thuẫn và gây chia rẽ giữa cộng đồng các dân

tộc trên địa bàn tỉnh trong những năm tháng kháng chiến cũng như trong thời bình luôn là âm mưu xuyên suốt của các thế lực thù địch. 25 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh cũng là 25 năm chúng ta luôn phải đề cao cảnh giác với mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Bất luận hoàn cảnh nào, Đảng bộ tỉnh luôn nhận thức đúng đắn tầm quan trọng đặc biệt của việc duy trì và đảm bảo vững chắc khối đoàn kết giữa các dân tộc. Xem đây là một trong những nguyên nhân làm nên những thắng lợi trên tất cả các mặt trận của tỉnh nhà. Từ trong suy nghĩ và hành động, Đảng bộ tỉnh thường xuyên lãnh đạo tốt việc tuyên truyền giáo dục, để mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn âm mưu của kẻ thù, từ đó giữ vững lập trường và bản lĩnh chính trị vững vàng, kịp thời đập tan mọi âm mưu phá hoại của địch. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của từng giai đoạn, Đảng bộ tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình hành động về công tác dân tộc. Thực tiễn 25 năm xây dựng và phát triển, dù có lúc kinh tế của tỉnh nhà rất khó khăn, nhưng không lúc nào Đảng bộ tỉnh không có những chủ trương, quyết sách nhằm tăng cường phát triển kinh tế, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc. Nhờ đó bộ mặt nông thôn vùng đồng bào dân tộc và đời sống vật chất, tinh thần của bà con được nâng lên. Đặc biệt, Đảng bộ tỉnh rất chú trọng khôi phục, phát huy, giữ gìn bản sắc văn hóa của từng dân tộc, làm cho đời sống tinh thần của các dân tộc ngày càng hòa quyện, đan xen và phong phú hơn. Nhờ đó khôi đại đoàn kết các dân tộc trên quê hương Sóc Trăng ngày càng bền chặt, chung sức, chung lòng đóng góp sức người, sức của cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tỉnh nhà, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Những kinh nghiệm tích lũy được trong chặng đường lịch sử 25 năm (1975 – 2000) là tài sản quý giá để Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, nhằm mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.